

Số: 1535 /VTHN-TC

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2024

## CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, CTCP Vận tải đường sắt Hà Nội (Mã chứng khoán: HRT) thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) quý 2/2024 với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội

- Mã chứng khoán: HRT

- Địa chỉ: Số 130 Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

- Điện thoại liên hệ: 02439424647

- Email: phongtcktkhn@gmail.com Website: vantaiduongsothanoi.vn

2. Nội dung công bố:

- BCTC quý 2/2024:

BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc);

BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con);

BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng);

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân:

+ Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC được kiểm toán năm 2023):

Có

Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có

Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC được kiểm toán năm 2023):

Có

Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có

Không

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước:

Có

Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có

Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

Có

Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có

Không

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày: 22/7/2024 tại đường dẫn: [vantaiduongsathanoi.vn](http://vantaiduongsathanoi.vn) mục quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

-BCTC quý 2/2024;

-Văn bản giải trình 1594/VTHN-TC

**Đại diện tổ chức** ✓

Người đại diện theo pháp luật/Người UQCBTT  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Trần Văn Nam*



V/v Giải trình chênh lệch KQKD quý 2 năm  
2024 so quý 2 năm 2023

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2024

**GIẢI TRÌNH CHÊNH LỆCH**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY**  
Quý 2 năm 2024 so với quý 2 năm 2023

Thực hiện quy định của Nhà nước về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính. Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội xin được thuyết minh, giải trình chênh lệch kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh doanh quý 2 năm 2024 so với quý 2 năm 2023 như sau:

**I - MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ DOANH THU, CHI PHÍ**

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Quý 2/2024	Quý 2/2023	Chênh lệch	
				Giá trị	Tỷ lệ
A	B	1	2	3=1-2	4=3/2
1	<b>Doanh thu, thu nhập khác</b>	<b>783.981</b>	<b>634.602</b>	<b>149.379</b>	<b>23,54%</b>
	+ DT thuần bán hàng & CCDV	778.573	627.961	150.612	23,98%
	+ DT hoạt động tài chính	1.225	2.182	-957	-43,87%
	+ Thu nhập khác	4.183	4.459	-275	-6,18%
2	<b>Chi phí</b>	<b>777.913</b>	<b>609.253</b>	<b>168.661</b>	<b>27,68%</b>
	+ Chi phí SXKD	769.660	595.494	174.166	29,25%
	- Giá vốn hàng bán	709.335	550.649	158.686	28,82%
	- Chi phí bán hàng	48.467	35.036	13.431	38,33%
	- Chi phí quản lý DN	11.859	9.809	2.050	20,90%
	+ Chi phí tài chính	8.251	13.288	-5.037	-37,91%
	+ Chi phí khác	2	470	-468	-99,57%
3	<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>6.067</b>	<b>25.349</b>	<b>-19.282</b>	
4	<b>Lợi nhuận kế toán sau thuế</b>	<b>6.067</b>	<b>25.349</b>	<b>-19.282</b>	

**II - THUYẾT MINH, GIẢI TRÌNH NGUYÊN NHÂN CHÊNH LỆCH**

**1) Chênh lệch về doanh thu, thu nhập khác.**

So với quý 2 năm 2023, Tổng doanh thu và thu nhập khác quý 2 năm 2024 tăng: 149.379 triệu đồng, trong đó:

+ Doanh thu cung cấp dịch vụ và hàng hóa	- Tăng	150.612	Tr. đồng
+ Doanh thu cung hoạt động tài chính	- Giảm	-957	Tr. đồng
+ Thu nhập khác	- Giảm	-275	Tr. đồng

**2) Chênh lệch về chi phí.**

So với quý 2 năm 2023, Tổng chi phí quý 2 năm 2024 tăng: 168.661 triệu đồng,

Tr/đó: + Giá vốn hàng bán	- Tăng	158.686	Tr. đồng
+ Chi phí bán hàng	- Tăng	13.431	Tr. đồng
+ Chi phí quản lý DN	- Tăng	2.050	Tr. đồng
+ Chi phí tài chính	- Giảm	-5.037	Tr. đồng
+ Chi phí khác	- Giảm	-468	Tr. đồng





### 3) Chênh lệch về kết quả hoạt động SXKD (lợi nhuận sau thuế).

Kết quả hoạt động SXKD quý 2 năm 2023 (lãi): 25.349 triệu đồng

Kết quả hoạt động SXKD quý 2 năm 2024 (lãi): 6.067 triệu đồng

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Lợi nhuận kế toán sau thuế) quý 2 năm 2024 giảm so với quý 2 năm 2023: 19.282 triệu đồng là do một số các nguyên nhân cơ bản sau:

- **Về doanh thu:**

Tổng giá trị doanh thu cung cấp dịch vụ hàng hóa, doanh thu tài chính và thu nhập khác quý 2 năm 2024 so với quý 2 năm 2023 tăng 149.379 triệu đồng. Phần giá trị tăng này chủ yếu là tăng giá trị doanh thu cung cấp hàng hóa dịch vụ là: 150.612 triệu đồng, trong khi đó doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác giảm: 1.232 triệu đồng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ hàng hóa tăng chủ yếu là doanh thu vận tải hành khách và hành lý tăng 107.968 triệu đồng, doanh thu vận tải hàng hóa tăng 17.663 triệu đồng, doanh thu cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khác tăng 4.543 triệu đồng, các hoạt động dịch vụ sản xuất phụ tăng 19.205 triệu đồng.

- **Về chi phí:**

Qua biểu số liệu về doanh thu, thu nhập và chi phí trên chúng ta thấy:

So với quý 2 năm 2023 thì doanh thu và thu nhập khác quý 2 năm 2024 có tỷ lệ tăng là 23,54%. Tuy nhiên về tổng chi phí so với quý 2 năm 2023 thì tổng chi phí quý 2 năm 2024 có tỷ lệ tăng là 27,68%.

**Nguyên nhân cơ bản:** Ngoài các yếu tố, các nội dung chi phí tăng, giảm tương ứng với tỷ lệ tăng, giảm doanh thu như: Phí sử dụng KCHT đường sắt, phí điều hành giao thông vận tải, chi phí các sản phẩm tác nghiệp liên quan đến công tác tổ chức chạy tàu ... thì nguyên nhân cơ bản làm cho lợi nhuận sau thuế quý 2/2024 giảm 19.282 triệu đồng so với quý 2/2023 do tăng phí điều hành giao thông vận tải, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Q2/2024	Q2/2023	So sánh	
					Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	2	3	4	5	6=4-5	7=6/5
01	Tấn xếp hàng hóa	Tấn	929 618	782 564	147 054	18.79%
02	Tấn Km hàng hoá	1000 T.km	495 195	496 620	- 1 425	-0.29%
03	Hành khách	Khách	1 199 930	924 600	275 330	29.78%
04	Hành khách - Km	1000 hk.km	397 316	296 262	101 054	34.11%
05	Tấn xếp hành lý	Tấn	5 734	5 636	98	1.74%
06	Tấn Km hành lý	1000 T.km	3 904	4 444	- 540	-12.15%
07	TKm tính đổi	1000 T.km	896 415	797 325	99 090	12.43%

Qua số liệu về sản lượng cho thấy tỷ lệ tăng sản lượng về tấn Km tính đổi quý 2 năm 2024 tăng so với quý 2 năm 2023 là 12,43%. Tuy nhiên về chi phí điều hành GTVT quý 2 năm 2024 tăng so với quý 2 năm 2023 là 67.867 triệu đồng (353.637 – 285.770 = 67.867), tương ứng với tỷ lệ tăng là 23,74%.

Như vậy, tỷ lệ chi phí ĐH GTVT tăng hơn tỷ lệ tăng sản lượng (23,74% so với 12,43%). Nguyên nhân của việc tăng chi phí ĐH GTVT là do đơn giá nhiên liệu mua vào phục vụ cho sức kéo tăng 10,59% (Đơn giá nhiên liệu Q2/2023 là 16.900 đồng/lít so với quý 2/2024 là 18.600 đồng/lít).

Trên đây là một số nguyên nhân cơ bản làm cho lợi nhuận kế toán sau thuế của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty quý 2 năm 2024 lãi 6.067 triệu đồng so với kết quả hoạt động SXKD của Công ty quý 2 năm 2023 lãi 25.349 triệu đồng.

Công ty cổ phần vận tải Đường sắt Hà Nội kính báo cáo và giải trình./.

**Nơi nhận:**

- UBCK nhà nước (B/c);
- Sở giao dịch chứng khoán (B/c);
- Hội đồng quản trị Công ty;
- Trường ban kiểm soát Công ty;
- Ban điều hành Công ty;
- Lưu VT, TC.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

*Trần Văn Nam*

